

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ TƯ PHÁP

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2007/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành sổ đăng ký hộ tịch, biểu mẫu hộ tịch sử dụng tại Cơ quan Đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự của Việt Nam tại nước ngoài

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 62/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hành chính tư pháp, Giám đốc Nhà xuất bản tư pháp,

định này 08 loại sổ đăng ký hộ tịch và 38 loại biểu mẫu hộ tịch (sau đây gọi là sổ, biểu mẫu hộ tịch) được liệt kê và đánh số ký hiệu tại Danh mục các biểu mẫu hộ tịch và sổ đăng ký hộ tịch (sau đây gọi là Danh mục) kèm theo Quyết định này.

Sổ, biểu mẫu hộ tịch quy định tại Điều này được sử dụng thống nhất tại Cơ quan Đại diện Ngoại giao, Cơ quan Lãnh sự của Việt Nam tại nước ngoài (sau đây gọi là Cơ quan Đại diện Việt Nam).

Điều 2.

1. Giám đốc Nhà xuất bản tư pháp có trách nhiệm phối hợp với Vụ trưởng Vụ Hành chính tư pháp tổ chức in và phát

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

hành đối với 09 loại biểu mẫu hộ tịch quy định tại Mục I của Danh mục theo yêu cầu của Cục trưởng Cục Lãnh sự Bộ Ngoại giao, bao gồm các biểu mẫu hộ tịch sau đây:

- Các biểu mẫu về khai sinh: BTP-NG/HT-2007-KS.1, BTP-NG/HT-2007-KS.1.a, BTP-NG/HT-2007-KS.2.

- Các biểu mẫu về kết hôn: BTP-NG/HT-2007-KH.1, BTP-NG/HT-2007-KH.1.a, BTP-NG/HT-2007-KH.2, BTP-NG/HT-2007-KH.2.a.

- Các biểu mẫu về khai tử: BTP-NG/HT-2007-KT.1, BTP-NG/HT-2007-KT.1.a.

2. Cơ quan Đại diện Việt Nam có trách nhiệm phát hành 08 loại sổ và 29 loại biểu mẫu hộ tịch quy định tại Mục II của Danh mục.

Người có nhu cầu đăng ký hộ tịch có thể tự truy cập và in các Tờ khai đăng ký hộ tịch tại Trang “Thủ tục hành chính”

của Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp (<http://www.moj.gov.vn>) để sử dụng.

3. Sổ, biểu mẫu hộ tịch phải được in theo đúng quy cách và nội dung quy định tại các mẫu sổ, biểu mẫu hộ tịch ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Nghiêm cấm việc in, phát hành và sử dụng sổ, biểu mẫu hộ tịch trái quy định của Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Hành chính tư pháp, Giám đốc Nhà xuất bản tư pháp và Thủ trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Uông Chu Lưu

DANH MỤC CÁC BIỂU MẪU HỘ TỊCH VÀ SỔ ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH

(ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP
ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Số TT	Tên mẫu	Ký hiệu
	Mục I	
01	Giấy khai sinh (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-KS.1
02	Giấy khai sinh (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-KS.1.a
03	Giấy khai sinh (Bản chính - Cấp lại)	BTP-NG/HT-2007-KS.2
04	Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-KH.1
05	Giấy Chứng nhận kết hôn (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-KH.1.a
06	Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính - Đăng ký lại)	BTP-NG/HT-2007-KH.2
07	Giấy chứng nhận kết hôn (Bản sao - Đăng ký lại)	BTP-NG/HT-2007-KH.2.a
08	Giấy chứng tử (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-KT.1
09	Giấy chứng tử (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-KT.1.a
	Mục II	
10	Tờ khai đăng ký lại việc sinh	BTP-NG/HT-2007-KS.3
11	Tờ khai cấp lại bản chính Giấy khai sinh	BTP-NG/HT-2007-KS.4
12	Tờ đăng ký kết hôn	BTP-NG/HT-2007-KH.3
13	Tờ khai đăng ký lại việc kết hôn	BTP-NG/HT-2007-KH.4
14	Tờ khai cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	BTP-NG/HT-2007-XNHN.1
15	Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	BTP-NG/HT-2007-XNHN.2
16	Tờ khai đăng ký lại việc tử	BTP-NG/HT-2007-KT.2
17	Giấy thỏa thuận về việc cho và nhận con nuôi	BTP-NG/HT-2007-CN.1

Số TT	Tên mẫu	Ký hiệu
18	Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-CN.2
19	Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-CN.2.a
20	Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi (Bản chính - Đăng ký lại)	BTP-NG/HT-2007-CN.3
21	Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi (Bản sao - Đăng ký lại)	BTP-NG/HT-2007-CN.3.a
22	Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi	BTP-NG/HT-2007-CN.4
23	Giấy cử người giám hộ	BTP-NG/HT-2007-GH.1
24	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-GH.2
25	Quyết định công nhận việc giám hộ (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-GH.2.a
26	Tờ khai đăng ký chấm dứt việc giám hộ	BTP-NG/HT-2007-GH.3
27	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-GH.4
28	Quyết định công nhận chấm dứt việc giám hộ (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-GH.4.a
29	Tờ khai đăng ký việc nhận con	BTP-NG/HT-2007-CMC.1
30	Tờ khai đăng ký việc nhận cha/mẹ (dùng cho trường hợp con đã thành niên nhận cha/mẹ)	BTP-NG/HT-2007-CMC.2
31	Tờ khai đăng ký việc nhận cha/mẹ (dùng cho trường hợp cha/mẹ/người giám hộ nhận mẹ/cha cho con chưa thành niên)	BTP-NG/HT-2007-CMC.3

Số TT	Tên mẫu	Ký hiệu
32	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-CMC.4
33	Quyết định công nhận việc nhận cha, mẹ, con (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-CMC.4.a
34	Tờ khai đăng ký việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính	BTP-NG/HT-2007-TĐCC.1
35	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản chính)	BTP-NG/HT-2007-TĐCC.2
36	Quyết định thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (Bản sao)	BTP-NG/HT-2007-TĐCC.2.a
37	Giấy xác nhận về việc đã ghi chú vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký trước cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	BTP-NG/HT-2007-XNGC
38	Báo cáo thống kê số liệu đăng ký hộ tịch	BTP-NG/HT-2007-TK
39	Sổ đăng ký khai sinh	BTP-NG/HT-2007-KS
40	Sổ đăng ký kết hôn	BTP-NG/HT-2007-KH
41	Sổ đăng ký khai tử	BTP-NG/HT-2007-KT
42	Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi	BTP-NG/HT-2007-CN
43	Sổ đăng ký việc giám hộ	BTP-NG/HT-2007-GH
44	Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	BTP-NG/HT-2007-CMC
45	Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch	BTP-NG/HT-2007-TĐCC
46	Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	BTP-NG/HT-2007-XNHN

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS.1

Số:

Quyển số:

tại:



GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH)

Họ và tên: **Giới tính:**

Ngày, tháng, năm sinh: **Ghi bằng chữ:**

Nơi sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Quê quán:

Họ và tên cha:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Họ và tên mẹ:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Họ và tên người đi khai sinh:

Quan hệ với người được khai sinh:

Đăng ký ngày tháng năm

Chữ ký của
người đi khai sinh

Cán bộ lãnh sự

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

Giấy khai sinh này phải được giữ gìn cẩn thận. Nghiêm cấm việc tự ý tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy khai sinh.

PHẦN GHI CHÚ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH; XÁC ĐỊNH LẠI
DÂN TỘC; XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH; BỔ SUNG CÁC NỘI DUNG
TRONG GIẤY KHAI SINH

STT	Ngày, tháng, năm ghi chú	Nội dung ghi chú	Căn cứ ghi chú	Họ tên, chữ ký của cán bộ lãnh sự

09647769

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS.2
 Số
 Quyển số

tại:



GIẤY KHAI SINH
(BẢN CHÍNH - CẤP LẠI)

Họ và tên: **Giới tính:**

Ngày, tháng, năm sinh: **Ghi bằng chữ:**

Nơi sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Quê quán:

Họ và tên cha:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Họ và tên mẹ:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Đã đăng ký khai sinh tại:

..... ngày tháng năm

Cấp lại ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

Cán bộ lãnh sự

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-06

09647769

**CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS.1a

Số:

Quyển số:

tại:



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên: **Giới tính:**

Ngày, tháng, năm sinh:

(ghi bằng chữ):

Nơi sinh:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Quê quán:

Họ và tên cha:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Họ và tên mẹ:

Dân tộc: **Quốc tịch:**

Họ và tên người đi khai sinh:

Quan hệ với người được khai sinh:

Đăng ký ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

Cán bộ lãnh sự
(Đã ký)

(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

Giấy khai sinh này phải được giữ gìn cẩn thận. Nghiêm cấm việc tự ý tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy khai sinh.

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) M&S số: TPE-07-05

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ TƯ PHÁP

GIẤY
CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN CHÍNH)

PHẦN GHI CHÚ VIỆC ĐIỀU CHỈNH CÁC NỘI DUNG
TRONG GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

STT	Ngày, tháng, năm điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Căn cứ điều chỉnh	Họ tên, chữ ký của cán bộ lãnh sự

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.1

Số:

Quyển số:

tại:



GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN CHÍNH)

Họ và tên chồng:	Họ và tên vợ:
Ngày, tháng, năm sinh:	Ngày, tháng, năm sinh:
Dân tộc:	Dân tộc:
Quốc tịch:	Quốc tịch:
Nơi thường trú/tạm trú:	Nơi thường trú/tạm trú:
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:	Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Chữ ký của chồng

Chữ ký của vợ

Cán bộ lãnh sự

Đăng ký ngày..... tháng..... năm.....
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ TƯ PHÁP

GIẤY
CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN CHÍNH - ĐĂNG KÝ LẠI)

PHÂN GHI CHÚ VIỆC ĐIỀU CHỈNH CÁC NỘI DUNG
TRONG GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

STT	Ngày, tháng, năm điều chỉnh	Nội dung điều chỉnh	Căn cứ điều chỉnh	Họ tên, chữ ký của cán bộ lãnh sự

09697769

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.2

Số:

Quyển số:

tại:



GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN CHÍNH - ĐĂNG KÝ LẠI)

Họ và tên chồng:	Họ và tên vợ:
Ngày, tháng, năm sinh:	Ngày, tháng, năm sinh:
Dân tộc:	Dân tộc:
Nơi thường trú/tạm trú:	Nơi thường trú/tạm trú:
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:	Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Quan hệ hôn nhân được công nhận kể từ ngày tháng năm

Chữ ký của chồng

Chữ ký của vợ

Cán bộ lãnh sự

Đăng ký ngày tháng năm
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ TƯ PHÁP

GIẤY
CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.1.a

Số:

Quyển số:



GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN SAO)

tại:

Họ và tên chồng: Họ và tên vợ:

Ngày, tháng, năm sinh: Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc: Quốc tịch: Dân tộc: Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú: Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế: Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đăng ký ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**
(Đã ký)

Cán bộ lãnh sự
(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký kết hôn
Ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ TƯ PHÁP

GIẤY
CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(BẢN SAO - ĐĂNG KÝ LẠI)

**CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.2.a

Số:

Quyển số:



GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN
(BẢN SAO - ĐĂNG KÝ LẠI)

tại:

Họ và tên chồng:

Họ và tên vợ:

Ngày, tháng, năm sinh:

Ngày, tháng, năm sinh:

Dân tộc:

Dân tộc:

Nơi thường trú/tạm trú:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Quan hệ hôn nhân được công nhận kể từ ngày tháng năm

Đăng ký ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**
(Đã ký)

Cán bộ lãnh sự
(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký kết hôn
Ngày tháng năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-10

**CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KT.1

Số:.....

Quyển số:.....

tại:.....



GIẤY CHỨNG TỬ

(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Giấy báo tử/Giấy tờ thay cho Giấy báo tử do
.....cấp ngày tháng năm

CHỨNG NHẬN:

Người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Đã chết vào lúc..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Nơi chết:.....

Nguyên nhân chết:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Người đi khai tử

Cán bộ lãnh sự

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-11

**CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KT.1.a

Số:.....

Quyển số:.....

tại:.....



GIẤY CHỨNG TỬ
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Căn cứ Giấy báo tử/Giấy tờ thay cho Giấy báo tử do
..... cấp ngày tháng năm

CHỨNG NHẬN:

Người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đã chết vào lúc giờ phút, ngày tháng năm

Nơi chết:.....

Nguyên nhân chết:.....

Ngày, tháng, năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

(Đã ký)

Cán bộ lãnh sự

(Đã ký)

Sao từ Sổ đăng ký khai tử

Ngày, tháng, năm

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM**

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-12

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC SINH

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Quan hệ với người được đăng ký lại khai sinh:.....

Đề nghị đăng ký lại việc sinh cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Quê quán:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Họ và tên cha:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Họ và tên mẹ:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Đã đăng ký khai sinh tại:.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền,
nơi đã đăng ký khai sinh trước đây (1)

.....
.....
.....
.....

Ngày.....tháng.....năm.....

.....

Người khai

.....

Chú thích:

(1) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký lại việc sinh khác với nơi đăng ký khai sinh trước đây.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS.4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI CẤP LẠI BẢN CHÍNH GIẤY KHAI SINH

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Quan hệ với người được cấp lại bản chính Giấy khai sinh:.....

Đề nghị..... cấp lại bản chính Giấy khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Họ và tên cha

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Họ và tên mẹ:

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Đã đăng ký khai sinh tại: ngày..... tháng..... năm.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Người khai

.....

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-14

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

Kính gửi:.....

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-15

Người khai	Bên nam	Bên nữ
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		
Kết hôn lần thứ mấy		

Chúng tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật, việc kết hôn của chúng tôi không vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận về tình trạng hôn nhân của
cơ quan đại diện Việt Nam nơi cư trú (1)

Bên nam

Bên nữ

.....
.....
.....
.....

.....

Xác nhận này có giá trị trong thời hạn
6 tháng, kể từ ngày cấp.
Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

Chú thích:

(1) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký kết hôn khác với nơi cư trú.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH.4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC KẾT HÔN

Kính gửi:.....

Chúng tôi là:

Họ và tên chồng:..... Họ và tên vợ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Dân tộc:.....

Quốc tịch:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:..... Nơi thường trú/tạm trú:.....

.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:... Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:....

.....

Chúng tôi đã đăng ký kết hôn tại.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

Chúng tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền,

nơi đã đăng ký kết hôn trước đây (1)

.....

Chồng

Vợ

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

.....

Chú thích:

(1) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký lại việc kết hôn khác với nơi đăng ký kết hôn trước đây.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-XNHN.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:

Đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho người có tên dưới đây:.....

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

.....

Tình trạng hôn nhân hiện tại (1):

.....

.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-17

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Đề nghị cơ quan đại diện Việt Nam cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho
(2).....

đề (3).....

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Người khai

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ: Đang có vợ hoặc có chồng; hoặc chưa đăng ký kết hôn lần nào; hoặc đã đăng ký kết hôn, nhưng đã ly hôn hay người kia đã chết;

(2) Cho bản thân hay cho người khác; nếu đề nghị cho người khác, thì phải ghi rõ;

(3) Ghi rõ mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

09647.89

Mẫu BTP-NG/HT-2007-XNHN.2

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tại..... Ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị của ông, bà

XÁC NHẬN:

Ông/bà:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú hiện nay:

.....

Trong thời gian cư trú tại

..... từ ngày.... tháng.... năm..., đến ngày.... tháng.... năm.....

Tình trạng hôn nhân:

.....

Giấy này được cấp để:

và có giá trị sử dụng trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày cấp.

Vào Sổ cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KT.2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC TỬ

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Quan hệ với người đã chết:.....

Đề nghị đăng ký lại việc tử cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết:.....

.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Đã chết vào lúc:..... giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....

Nơi chết:.....

Nguyên nhân chết:.....

Đã đăng ký khai tử tại:.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền,
nơi đã đăng ký khai tử trước đây (1)

Người khai

.....
.....
.....
.....

.....

Ngày.....tháng.....năm.....

.....

Chú thích:

(1) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký lại việc tử khác với nơi đăng ký khai tử trước đây.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY THỎA THUẬN VỀ VIỆC CHO VÀ NHẬN CON NUÔI

Kính gửi:.....

Chúng tôi (Tôi) là:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Quan hệ với trẻ được nhận làm con nuôi (1):

Đồng ý thỏa thuận cho trẻ em sau đây:.....

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-20

09647709

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:

Làm con nuôi của ông bà:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Lý do đồng ý cho trẻ em làm con nuôi:

.....

Lý do đồng ý nhận trẻ em làm con nuôi:

.....

Chúng tôi cam đoan việc thỏa thuận cho và nhận con nuôi trên đây là hoàn toàn tự nguyện, việc cho và nhận con nuôi không vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc cho và nhận con nuôi của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Bên cho con nuôi (2)

Bên nhận con nuôi (3)

.....

.....

Xác nhận của cơ quan đại diện nơi cư trú của người nhận con nuôi (4)

Ý kiến của người được nhận làm con nuôi (nếu con nuôi đủ 9 tuổi trở lên)

.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Ông/bà.....
có đủ điều kiện nuôi con nuôi theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

.....

Chú thích:

- (1) Ghi rõ là cha, mẹ đẻ; hay người giám hộ;
- (2)(3) Nếu bên cho/bên nhận con nuôi là hai vợ chồng, thì phải có chữ ký của cả vợ và chồng;
- (4) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký việc nuôi con nuôi khác với nơi thường trú/tạm trú của người nhận con nuôi.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.2

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NUÔI CON NUÔI
(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét việc thỏa thuận cho và nhận con nuôi của:

.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là cha/mẹ nuôi của người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:

Điều 2. Người nuôi và con nuôi có các quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.2.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NUÔI CON NUÔI
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét việc thỏa thuận cho và nhận con nuôi của:

.....
.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là cha/mẹ nuôi của người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:

Điều 2. Người nuôi và con nuôi có các quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

.....

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ
(Đã ký)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM
(Đã ký)

.....

.....

Sao từ Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

09647769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.3

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NUÔI CON NUÔI
(BẢN CHÍNH - ĐĂNG KÝ LẠI)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét việc thỏa thuận cho và nhận con nuôi của:

.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là cha/mẹ nuôi của người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Điều 2. Người nuôi và con nuôi có các quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

Điều 3. Quan hệ giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi được công nhận kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.3.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NUÔI CON NUÔI
(BẢN SAO - ĐĂNG KÝ LẠI)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét việc thỏa thuận cho và nhận con nuôi của:

.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là cha/mẹ nuôi của người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:

Điều 2. Người nuôi và con nuôi có các quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ và con theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

Điều 3. Quan hệ giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi được công nhận kể từ ngày..... tháng..... năm.....

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ
(Đã ký)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM
(Đã ký)

.....

.....

Sao từ Sổ đăng ký việc nuôi con nuôi

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN.4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ LẠI VIỆC NUÔI CON NUÔI

Kính gửi:.....

Chúng tôi (Tôi) là:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Đã nhận người có tên dưới đây làm con nuôi:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

.....

Phân khai về bên giao con nuôi trước đây:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Nơi sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Quan hệ với trẻ được nhận làm con nuôi (1):

Tên cơ sở nuôi dưỡng:

Chức vụ của người đại diện cơ sở nuôi dưỡng:

Việc nuôi con nuôi đã được đăng ký tại:

..... ngày..... tháng..... năm

Chúng tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM
QUYỀN, NƠI ĐÃ ĐĂNG KÝ VIỆC NUÔI
CON NUÔI TRƯỚC ĐÂY (2)

NGƯỜI KHAI

.....
.....
.....
.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

.....

Chú thích:

(1) Ghi rõ là cha, mẹ đẻ; người giám hộ hay cơ sở nuôi dưỡng. Nếu là cơ sở nuôi dưỡng thì ghi rõ tên cơ sở nuôi dưỡng, chức vụ của người đại diện cơ sở nuôi dưỡng;

(2) Chỉ cần thiết trong trường hợp nơi đăng ký lại việc nuôi con nuôi khác với nơi đăng ký nuôi con nuôi trước đây.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CỬ NGƯỜI GIÁM HỘ

Kính gửi:.....

Họ và tên người cử giám hộ:..... Giới tính:.....

Năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Quan hệ với người cần được giám hộ:.....

Cử người có tên dưới đây:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Làm người giám hộ cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-26

09647769

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Lý do cử giám hộ:

.....

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CỬ LÀM
GIÁM HỘ

.....
.....
.....
.....

NGƯỜI CỬ GIÁM HỘ (1)

.....

09647769

Chú thích:

(1) Nếu có nhiều người cùng cử một người làm giám hộ, thì tất cả phải cùng ký vào Giấy cử người giám hộ.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.2

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC GIÁM HỘ
(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận giám hộ của:.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là người giám hộ cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Điều 2. Người giám hộ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc giám hộ

Số:..... Quyển số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.2.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC GIÁM HỘ
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận giám hộ của:.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Là người giám hộ cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:

Điều 2. Người giám hộ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc giám hộ

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ
(Đã ký)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM
(Đã ký)

.....

.....

Sao từ Sổ đăng ký giám hộ

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ CHẤM DỨT VIỆC GIÁM HỘ

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai.....

Năm sinh:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đề nghị..... đăng ký chấm dứt việc giám hộ giữa:

Người giám hộ:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Người được giám hộ:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Theo Quyết định công nhận việc giám hộ số:..... ngày.... tháng... năm
của.....

Lý do chấm dứt việc giám hộ:

.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CHẤM DỨT GIÁM HỘ

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.4

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN CHẤM DỨT VIỆC GIÁM HỘ
(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận chấm dứt việc giám hộ của:

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận chấm dứt việc giám hộ giữa:

Người giám hộ:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Người được giám hộ:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Theo Quyết định công nhận giám hộ số:..... ngày..... tháng..... năm.....
của.....

Lý do chấm dứt giám hộ:

Điều 2. Mọi nghĩa vụ, quyền lợi phát sinh giữa người giám hộ và người được giám hộ do việc chấm dứt giám hộ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc giám hộ

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH.4.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN CHẤM DỨT VIỆC GIÁM HỘ
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận chấm dứt việc giám hộ của:

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận chấm dứt việc giám hộ giữa:

Người giám hộ:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế		

Người được giám hộ:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Theo Quyết định công nhận giám hộ số:..... ngày..... tháng..... năm..... của.....

Lý do chấm dứt giám hộ:

Điều 2. Mọi nghĩa vụ, quyền lợi phát sinh giữa người giám hộ và người được giám hộ do việc chấm dứt giám hộ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc giám hộ

Số:..... Quyển số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ
(Đã ký)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM
(Đã ký)

.....

.....

Sao từ Sổ đăng ký giám hộ

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN CON

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Đề nghị công nhận người dưới đây là con của tôi:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....

Hiện đang được người có tên dưới đây nuôi dưỡng:

	Ông	Bà
Họ và tên		
Ngày, tháng, năm sinh		
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nơi thường trú/tạm trú		

Quan hệ giữa người nuôi dưỡng với người được nhận là con:

Tôi cam đoan việc nhận con của tôi là đúng sự thật, tự nguyện và không có tranh chấp, chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI
HIỆN ĐANG LÀ MẸ
HOẶC CHA (1)

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC
NHẬN LÀM CON (NẾU NGƯỜI
CON TỪ ĐỦ 9 TUỔI TRỞ LÊN)

NGƯỜI KHAI

.....
.....
.....

.....
.....
.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Ngày..... tháng..... năm.....

.....

(1) Chỉ cần thiết trong trường hợp cha hoặc mẹ nhận con chưa thành niên (trừ trường hợp người đó đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự).

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC.2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN CHA, MẸ

(Dùng cho trường hợp con đã thành niên nhận cha/mẹ)

Kính gửi:.....

Họ và tên người nhận cha/mẹ:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Đề nghị công nhận người dưới đây là..... của tôi:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú (1):

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Tôi cam đoan việc nhận..... là đúng sự thật, tự nguyện, không có tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI KHAI

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC NHẬN
LÀ CHA/MẸ

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm.....

Chú thích:

(1) Trong trường hợp người được nhận là cha/mẹ đã chết, thì phải ghi rõ “Đã chết”.

647769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC.3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN CHA, MẸ

(Dùng cho trường hợp cha/mẹ/người giám hộ nhận mẹ/cha
cho con chưa thành niên)

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Quan hệ với người nhận cha/mẹ:

Đề nghị công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Nơi thường trú/tạm trú (1):

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Là: của người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Tôi cam đoan việc nhận..... là đúng sự thật, tự nguyện, không có tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI KHAI

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC NHẬN
LÀ CHA/MẸ

.....
.....
.....

.....

09647769

Ngày..... tháng..... năm.....

Chú thích:

(1) Trong trường hợp người được nhận là cha/mẹ đã chết, thì phải ghi rõ “Đã chết”.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC.4

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NHẬN CHA, MẸ, CON
(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận việc nhận:..... của ông/bà:,
.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Là..... của người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC.4.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN VIỆC NHẬN CHA, MẸ, CON
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị công nhận việc nhận:..... của ông/bà:.....
.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:.....

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Là..... của người có tên dưới đây:

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Quê quán:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con

Số:.....Quyển số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

(Đã ký)

.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN

VIỆT NAM

(Đã ký)

.....

09647769

Sao từ Sổ đăng ký việc nhận cha, mẹ, con

Ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN

VIỆT NAM

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-TĐCC.1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcTỜ KHAI ĐĂNG KÝ VIỆC THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH, BỔ SUNG
HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC, XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH

Kính gửi:.....

Họ và tên người khai:.....

Nơi thường trú/tạm trú:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Quan hệ với người được thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch/xác định lại dân
tộc/xác định lại giới tính:

Đề nghị..... đăng ký việc (1).....

..... cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc:..... Quốc tịch:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nơi thường trú/tạm trú:

Đã đăng ký khai sinh tại:

..... ngày tháng năm

Theo Giấy khai sinh số:..... Quyền số:.....

Nội dung xin thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch/xác định lại dân tộc/xác định
lại giới tính:.....

.....

 Lý do:.....

Tôi cam đoan lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Đề nghị..... đăng ký.

Làm tại:....., ngày.....tháng.....năm.....

Ý KIẾN CỦA NGƯỜI ĐƯỢC
 THAY ĐỔI HỌ, TÊN
 (nếu người đó từ đủ 9 tuổi trở lên);
 xác định lại dân tộc (nếu người đó
 từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi)

NGƯỜI KHAI

.....

.....

Chú thích:

(1) Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch/xác định lại dân tộc/xác định lại giới tính - yêu cầu loại việc gì phải ghi rõ.

Mẫu BTP-NG/HT-2007-TĐCC.2

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH,
XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC, XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH
(BẢN CHÍNH)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị của ông/bà:..... về việc.....

.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

Được:

Trong Giấy khai sinh số: Quyền số: do:

..... cấp ngày tháng năm.....

Từ:.....

Thành:

Điều 2. Nội dung của Quyết định này phải được ghi vào mặt sau của bản chính Giấy khai sinh và Sổ đăng ký khai sinh.

Bản chính Giấy khai sinh đã ghi chú là căn cứ để điều chỉnh các giấy tờ, hồ sơ cá nhân của đương sự.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch

Số:..... Quyển số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-TĐCC.2.a

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

tại:.....

Ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH,
XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC, XÁC ĐỊNH LẠI GIỚI TÍNH
(BẢN SAO)

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị của ông/bà:..... về việc.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nơi thường trú/tạm trú:

Được:

Trong Giấy khai sinh số: Quyển số: do:

..... cấp ngày tháng năm.....

Từ:.....

.....

Thành:

.....

Điều 2. Nội dung của Quyết định này phải được ghi vào mặt sau của bản chính Giấy khai sinh và Sổ đăng ký khai sinh.

Bản chính Giấy khai sinh đã ghi chú là căn cứ để điều chỉnh các giấy tờ, hồ sơ cá nhân của đương sự.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vào Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch

Số:..... Quyền số:.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ
(Đã ký)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM
(Đã ký)

.....

.....

Sao từ Sổ đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch

Ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

09627769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-XNGC

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tại.....

Số:...../CQDD-XN

Ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY XÁC NHẬN VỀ VIỆC
ĐÃ GHI CHÚ VÀO SỔ CÁC VIỆC HỘ TỊCH ĐÃ ĐĂNG KÝ
TRƯỚC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỦA NƯỚC NGOÀI

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính
phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

Xét đề nghị của:..... về việc.....

.....

XÁC NHẬN:

Ông/bà:

Họ và tên:..... Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Dân tộc: Quốc tịch:

Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:

Nơi thường trú/tạm trú:.....

.....

Đã thực hiện ghi vào Sổ đăng ký:..... số..... quyền số.....

Nội dung ghi chú:

.....

.....

.....

Căn cứ ghi chú:

.....

CÁN BỘ LÃNH SỰ

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

.....

.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-TK

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
VIỆT NAM

BÁO CÁO THỐNG KÊ
SỐ LIỆU ĐĂNG KÝ HỘ TỊCH
Định kỳ 6 tháng và hàng năm

Tại.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....,
đến ngày..... tháng..... năm.....

Sự kiện hộ tịch	Tổng số	Trong đó		Đăng ký đúng hạn	Đăng ký quá hạn	Đăng ký lại
		Nam	Nữ			
I. Sinh						
1. Con có cha và mẹ là công dân Việt Nam						
2. Con có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người nước ngoài						
II. Tử						
1. Chết do bệnh tật, già yếu						
2. Chết do tai nạn						
3. Chết do tự tử						
4. Các trường hợp khác						
III. Kết hôn	Tổng số đăng ký	Trong đó				
		Đăng ký kết hôn		Đăng ký lại việc kết hôn		
1. Giữa công dân Việt Nam với nhau						
2. Giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài						
IV. Nuôi con nuôi	Tổng số	Nam	Nữ	Trong đó		
				Con nuôi dưới 15 tuổi	Con nuôi trên 15 tuổi	Đăng ký lại

2007 (QĐ số: 04/2007/QĐ-BTP) Mã số: TPE-07-41

39647769

Sự kiện hộ tịch	Tổng số	Trong đó		Đăng ký đúng hạn	Đăng ký quá hạn	Đăng ký lại
		Nam	Nữ			
V. Giám hộ	Tổng số đăng ký:					
VI. Nhận cha, mẹ, con	Tổng số đăng ký:					
VII. Thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính	Tổng số	Trong đó				
		Thay đổi họ tên, chữ đệm	Cải chính ngày, tháng, năm sinh	Xác định lại dân tộc	Xác định lại giới tính	Các trường hợp khác
VIII. Ghi vào sổ các thay đổi hộ tịch	Tổng số	Trong đó				
		Xác định cha, mẹ, con	Thay đổi quốc tịch	Ly hôn	Hủy việc kết hôn trái pháp luật	Chấm dứt việc nuôi con nuôi
IX. Ghi vào sổ các việc hộ tịch đã đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Tổng số	Trong đó				
		Khai sinh	Kết hôn	Nhận cha, mẹ, con	Nuôi con nuôi	
X. Cấp lại bản chính Giấy khai sinh	Tổng số:					

Người lập biểu

Ngày.....tháng.....năm.....
**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐẠI DIỆN
 VIỆT NAM**

.....

.....

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ ĐĂNG KÝ KHAI SINH

**SỔ
ĐĂNG KÝ KHAI SINH**

09647769

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Quyển số:.....

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:
.....

Quyển số:
Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ
ĐĂNG KÝ KHAI SINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.

2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.

3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chừa đẽ lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.

4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.

5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.

6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:

- Họ và tên người được đăng ký khai sinh phải viết bằng chữ in hoa, đủ dấu;
- Ngày, tháng, năm sinh của người được đăng ký khai sinh phải ghi cả bằng số và chữ.
- Phần Ghi chú dùng để ghi những điều đặc biệt khi đăng ký khai sinh (đăng ký quá hạn, đăng ký lại, cấp lại Giấy khai sinh, con ngoài giá thú, con nuôi, trẻ em bị bỏ rơi...) và những nội dung thay đổi sau này.

7. Khi sử dụng hết Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.

8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

Phần ghi về người được đăng ký khai sinh:	Ghi chú
Họ và tên: Giới tính:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... ghi bằng chữ:..... Nơi sinh:..... Dân tộc:..... Quê quán:.....	
Phần ghi về cha, mẹ, người được đăng ký khai sinh: Họ và tên cha:..... Dân tộc: Quốc tịch:..... Họ và tên mẹ:..... Dân tộc: Quốc tịch:.....	
Phần ghi về người đi đăng ký khai sinh: Họ và tên:..... Quan hệ với người được khai sinh:..... Đăng ký ngày:..... tháng năm..... Họ tên, chức vụ người ký Giấy khai sinh:.....	
Cán bộ lãnh sự 	

SỔ ĐĂNG KÝ KHAI SINH

09647769

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

**SỔ
ĐĂNG KÝ KẾT HÔN**

Quyển số:.....

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

09647769

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.

2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.

3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đè lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.

4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.

5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.

6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:

- Họ và tên chồng và vợ phải viết bằng chữ in hoa, đủ dấu;
- Phần Ghi chú dùng để ghi những điều đặc biệt khi đăng ký (đăng ký lại...) và những nội dung thay đổi sau này.

7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.

8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

<p>Họ và tên chồng:.....</p> <p>Ngày, tháng, năm sinh:.....</p> <p>Dân tộc: Quốc tịch:.....</p> <p>Nơi thường trú/tạm trú:.....</p> <p>.....</p> <p>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....</p> <p>Họ và tên vợ:.....</p> <p>Ngày, tháng, năm sinh:.....</p> <p>Dân tộc: Quốc tịch:.....</p> <p>Nơi thường trú/tạm trú:.....</p> <p>.....</p> <p>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....</p> <p>Đăng ký ngày:..... tháng năm.....</p> <p>Họ tên, chức vụ người ký Giấy chứng nhận kết hôn:.....</p> <p>.....</p> <p>Chữ ký của chồng</p> <p>Chữ ký của vợ</p> <p>Cán bộ lãnh sự</p> <p>.....</p>	<p>Ghi chú</p>
--	----------------

SỞ ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

09647769

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

Mẫu BTP-NG/HT-2007-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

**SỔ
ĐĂNG KÝ KHAI TỬ**

Quyển số:.....

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

09647769

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ
ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.

2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.

3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đè lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa, phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.

4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.

5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.

6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:

- Họ và tên người được đăng ký khai tử phải viết bằng chữ in hoa, đủ dấu;
- Phần ghi về Giấy báo tử/giấy tờ thay cho Giấy báo tử phải ghi rõ: Giấy báo tử hoặc tên giấy tờ thay cho Giấy báo tử; số, ngày, tháng, năm, tên cơ quan, tổ chức cấp Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay cho Giấy báo tử.

- Phần Ghi chú dùng để ghi những điều đặc biệt khi đăng ký khai tử (đăng ký quá hạn, đăng ký lại, người chết không rõ tung tích...) và những nội dung thay đổi sau này.

7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.

8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

Phân ghi về người chết:	Ghi chú
Họ và tên:..... Giới tính	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Dân tộc: Quốc tịch:.....	
Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng trước khi chết:.....	
.....	
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....	
Giờ, phút, ngày, tháng, năm chết:.....	
Nơi chết:.....	
.....	
Nguyên nhân chết:.....	
.....	
.....	
Phân ghi về Giấy báo tử/Giấy tờ thay cho Giấy báo tử:	
.....	
.....	
.....	
Phân ghi về người đi đăng ký khai tử:	
Họ và tên:.....	
Quan hệ với người đã chết:.....	
Đăng ký ngày tháng năm	
Họ tên, chức vụ người ký Giấy chứng tử:.....	
.....	
Cán bộ lãnh sự	
.....	
.....	

SỞ ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

09647769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-GH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

**SỔ
ĐĂNG KÝ VIỆC
GIÁM HỘ**

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

SỔ ĐĂNG KÝ VIỆC GIÁM HỘ

Quyển số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

**SỞ
ĐĂNG KÝ VIỆC
GIÁM HỘ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.

2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.

3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đè lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.

4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.

5. Sổ ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.

6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý: Phần Ghi chú dùng để ghi những điều đặc biệt khi đăng ký và những nội dung thay đổi sau này. Trong trường hợp chấm dứt giám hộ, thì phải ghi rõ: họ tên người đề nghị chấm dứt giám hộ, lý do chấm dứt giám hộ; số, ngày, tháng, năm Quyết định công nhận chấm dứt giám hộ; họ tên, chức vụ người ký Quyết định công nhận chấm dứt giám hộ.

7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.

8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

Phần ghi về người được giám hộ: Họ và tên:..... Giới tính Ngày, tháng, năm sinh:..... Nơi sinh:..... Dân tộc: Quốc tịch:..... Quê quán:..... Nơi thường trú/tạm trú:..... Phần ghi về người giám hộ:	Ghi chú																		
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 30%;"></td> <td style="width: 35%; text-align: center;">ÔNG</td> <td style="width: 35%; text-align: center;">BÀ</td> </tr> <tr> <td>Họ và tên</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Ngày, tháng, năm sinh</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Dân tộc/Quốc tịch</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Nơi thường trú/tạm trú</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế</td> <td></td> <td></td> </tr> </table>		ÔNG	BÀ	Họ và tên			Ngày, tháng, năm sinh			Dân tộc/Quốc tịch			Nơi thường trú/tạm trú			Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế			
	ÔNG	BÀ																	
Họ và tên																			
Ngày, tháng, năm sinh																			
Dân tộc/Quốc tịch																			
Nơi thường trú/tạm trú																			
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế																			
Lý do cử giám hộ:..... Phần ghi về người cử giám hộ: Họ và tên:..... Quan hệ với người được giám hộ:..... Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... Họ tên, chức vụ người ký Quyết định:..... Chữ ký của người cử giám hộ Chữ ký của người giám hộ <div style="text-align: center;"> Cán bộ lãnh sự </div>																			

**SỞ
ĐĂNG KÝ VIỆC
GIÁM HỘ**

09647769

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

SỔ ĐĂNG KÝ VIỆC NUÔI CON NUÔI

Quyển số:.....

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ
ĐĂNG KÝ VIỆC
NUÔI CON NUÔI

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

09647769

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ
ĐĂNG KÝ VIỆC
NUÔI CON NUÔI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.

2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.

3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đề lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.

4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.

5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.

6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:

- Họ và tên của con nuôi phải viết bằng chữ in hoa, đủ dấu;
- Phần quan hệ với trẻ được nhận làm con nuôi: ghi rõ là cha, mẹ đẻ hay người giám hộ;
- Phần Ghi chú dùng để ghi những điều đặc biệt khi đăng ký (đăng ký lại, con nuôi là thương binh, người tàn tật, khi bổ sung, sửa đổi Giấy khai sinh của con nuôi...) và những nội dung thay đổi sau này.

7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.

8. Sổ được lập thành đồng thời hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

Phần ghi về con nuôi: Họ và tên:..... Giới tính Ngày, tháng, năm sinh:..... Nơi sinh:..... Dân tộc: Quốc tịch:..... Quê quán:..... Nơi thường trú/tạm trú:..... Phần ghi về cha, mẹ nuôi:	Ghi chú																		
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 30%;"></td> <td style="width: 35%; text-align: center;">ÔNG</td> <td style="width: 35%; text-align: center;">BÀ</td> </tr> <tr> <td>Họ và tên</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Ngày, tháng, năm sinh</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Dân tộc/Quốc tịch</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Nơi thường trú/tạm trú</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế</td> <td></td> <td></td> </tr> </table>		ÔNG	BÀ	Họ và tên			Ngày, tháng, năm sinh			Dân tộc/Quốc tịch			Nơi thường trú/tạm trú			Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế			
	ÔNG	BÀ																	
Họ và tên																			
Ngày, tháng, năm sinh																			
Dân tộc/Quốc tịch																			
Nơi thường trú/tạm trú																			
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế																			
Phần ghi về bên giao con nuôi:																			
<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 30%;"></td> <td style="width: 35%; text-align: center;">ÔNG</td> <td style="width: 35%; text-align: center;">BÀ</td> </tr> <tr> <td>Họ và tên</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Ngày, tháng, năm sinh</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Dân tộc/Quốc tịch</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Nơi thường trú/tạm trú</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế</td> <td></td> <td></td> </tr> </table>		ÔNG	BÀ	Họ và tên			Ngày, tháng, năm sinh			Dân tộc/Quốc tịch			Nơi thường trú/tạm trú			Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế			
	ÔNG	BÀ																	
Họ và tên																			
Ngày, tháng, năm sinh																			
Dân tộc/Quốc tịch																			
Nơi thường trú/tạm trú																			
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế																			
Quan hệ với trẻ được nhận làm con nuôi:..... Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm..... Họ tên, chức vụ người ký Quyết định:..... Chữ ký của người giao con nuôi Chữ ký của người nhận con nuôi <div style="text-align: center;">Cán bộ lãnh sự</div> <div style="text-align: center;">.....</div>																			

SỞ
ĐĂNG KÝ VIỆC
NUÔI CON NUÔI

09647769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-CMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ
ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN
CHA, MẸ, CON

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

Mở ngày:..... tháng năm
 Khóa ngày: tháng năm

Quyển số:..... **SỔ ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN CHA, MẸ, CON**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ
ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN
CHA, MẸ, CON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.
2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.
3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đề lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.
4. Số đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.
5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.
6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:
 - Phần ghi về người yêu cầu đăng ký việc nhận cha, mẹ, con: chỉ phải ghi trong trường hợp người giám hộ nhận cha, mẹ cho người con chưa thành niên, hoặc người đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự;
 - Nơi thường trú/tạm trú: Trong trường hợp người được nhận là cha/mẹ đã chết, thì phải ghi rõ “Đã chết”;
 - Phần Ghi chú: ghi rõ sự kiện đăng ký cha/mẹ nhận con hay con nhận cha/mẹ và những nội dung thay đổi sau này.
7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.
8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

Phân ghi về người nhận cha, mẹ, con:	Ghi chú
Họ và tên:	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Nơi sinh:.....	
Dân tộc:..... Quốc tịch	
Quê quán:.....	
.....	
Nơi thường trú/tạm trú:.....	
.....	
Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....	
Phân ghi về người được nhận là cha, mẹ, con:	
Họ và tên:.....	
Ngày, tháng, năm sinh:.....	
Nơi sinh:.....	
Dân tộc:..... Quốc tịch	
Quê quán:.....	
.....	
Nơi thường trú/tạm trú:.....	
.....	
Phân ghi về người yêu cầu đăng ký việc nhận cha, mẹ:	
Họ và tên:.....	
Quan hệ với người nhận cha, mẹ:.....	
Quyết định số:..... ngày..... tháng năm.....	
Họ tên, chức vụ người ký Quyết định:.....	
.....	
Cán bộ lãnh sự	
.....	

**SỔ
ĐĂNG KÝ VIỆC NHẬN
CHA, MẸ, CON**

09647769

Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

Mẫu BTP-NG/HT-2007-XNHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ
CẤP GIẤY XÁC NHẬN
TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Quyển số:.....
SỔ CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:
.....

Quyển số:
Mở ngày:..... tháng năm
Khóa ngày: tháng năm

09647769

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

**SỔ
CẤP GIẤY XÁC NHẬN
TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.
2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.
3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đè lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.
4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.
5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.
6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây:
 - Tình trạng hôn nhân: phải ghi rõ đang có vợ hoặc có chồng hoặc chưa đăng ký kết hôn lần nào hoặc đã đăng ký kết hôn, nhưng đã ly hôn hay người kia đã chết;
 - Phần Ghi chú dùng để ghi những nội dung thay đổi sau này.
7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số trường hợp đã xác nhận; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.
8. Sổ được lập thành một quyển và lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam.

Trang số: 01

Số:

Phần ghi về người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:	Ghi chú
Họ và tên: Giới tính:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nơi sinh:..... Dân tộc:..... Quốc tịch Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:..... Nơi thường trú/tạm trú:..... Trong thời gian cư trú tại:..... Từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm..... Tình trạng hôn nhân:.....	
Mục đích sử dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:.....	
Phần ghi về người đề nghị cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: Họ và tên:..... Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:..... Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân số;.... ngày... tháng... năm... Họ tên, chức vụ người ký Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân:...	
Cán bộ lãnh sự	

SỞ
CẤP GIẤY XÁC NHẬN
TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

09647769

Mẫu BTP-NG/HT-2007-TĐCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỔ
ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
CẢI CHÍNH HỘ TỊCH

Cơ quan đại diện Ngoại giao, Cơ quan lãnh sự Việt Nam tại:

.....

Quyển số:

Mở ngày:..... tháng năm

Khóa ngày: tháng năm

Mở ngày:..... tháng năm
 Khóa ngày: tháng năm

Quyển số:.....
SỔ ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH HỘ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BỘ NGOẠI GIAO

SỞ
ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
CẢI CHÍNH HỘ TỊCH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2007/QĐ-BTP ngày 13 tháng 6 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Sổ phải được viết liên tiếp theo thứ tự từng trang, không được bỏ trống, phải đóng dấu giáp lai từ trang đầu đến trang cuối Sổ.
2. Sổ phải được giữ sạch, không được để nhòe hoặc rách nát. Cán bộ lãnh sự phải giữ gìn, bảo quản, lưu trữ Sổ và giấy tờ hộ tịch; khi thôi giữ nhiệm vụ, phải bàn giao đầy đủ cho người kế nhiệm.
3. Khi đăng ký hộ tịch, cán bộ lãnh sự phải tự mình ghi vào Sổ, nội dung ghi phải chính xác. Chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa, viết cùng một thứ mực tốt, màu đen. Nếu có sai sót do ghi chép trong Sổ, thì cán bộ lãnh sự phải trực tiếp gạch bỏ phần sai sót, không được chữa đè lên chữ cũ, không được tẩy xóa. Sau khi sửa chữa phải đóng dấu vào phần đã sửa chữa. Phần Ghi chú của Sổ phải ghi rõ nội dung sửa; họ, tên, chữ ký của người đã sửa; ngày, tháng, năm sửa chữa.
4. Sổ đăng ký trong Sổ phải được ghi liên tục từ số 01 cho đến hết năm. Đối với Sổ được sử dụng tiếp trong năm sau, thì số thứ tự của năm sau sẽ bắt đầu từ số 01, không được lấy tiếp số thứ tự của năm trước. Khi hết năm phải ghi rõ tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký trong năm.
5. Số ghi trong biểu mẫu hộ tịch là số tương ứng với số thứ tự ghi tại đầu trang trong Sổ.
6. Khi ghi các mục có trong Sổ, phải lưu ý các điểm sau đây: Phần ghi về người được thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính (họ, tên, giới tính, ngày, tháng, năm sinh, dân tộc) ghi theo Giấy khai sinh vào thời điểm nộp hồ sơ;
7. Khi sử dụng hết Sổ, cán bộ lãnh sự phải ghi rõ vào trang cuối tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; Thủ trưởng cơ quan đại diện ký, xác nhận và đóng dấu.
8. Sổ được lập thành hai quyển như nhau: 01 quyển lưu tại Cơ quan đại diện Việt Nam và 01 quyển chuyển lưu tại Bộ Ngoại giao.

Trang số: 01

Số:

<p>Phần ghi về người được thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính:</p> <p>Họ và tên:.....</p> <p>Giới tính:.....</p> <p>Ngày, tháng, năm sinh:.....</p> <p>Nơi sinh:.....</p> <p>Dân tộc:..... Quốc tịch</p> <p>Số hộ chiếu/giấy tờ hợp lệ thay thế:.....</p> <p>Nơi thường trú/tạm trú:.....</p> <p>.....</p> <p>Nội dung thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính:</p> <p>Giấy khai sinh số:..... Quyền số:.....</p> <p>Nơi cấp:.....</p> <p>Ngày, tháng, năm cấp:.....</p> <p>Được:.....</p> <p>Từ:.....</p> <p>.....</p> <p>Thành:.....</p> <p>.....</p> <p>Phần ghi về người yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính:</p> <p>Họ và tên:.....</p> <p>Quan hệ với người được thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính:.....</p> <p>Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm.....</p> <p>Họ tên, chức vụ người ký Quyết định:.....</p> <p>.....</p> <p style="text-align: center;">Cán bộ lãnh sự</p> <p style="text-align: center;">.....</p>	<p style="text-align: center;">Ghi chú</p>
--	--

SỞ
ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI,
CẢI CHÍNH HỘ TỊCH

09647769